

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 50/2019/QĐST-HNGĐ

TP. Thái Bình, ngày 26 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 43/2019/TLST – HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Dương Văn T, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Xóm 2, T, xã L, huyện N, tỉnh Hà Nam.

Chị Tạ Phương Dung, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Số 595 L, Tổ 46, phường K, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Văn T và chị Tạ Phương D tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện N, tỉnh Hà Nam, vào ngày 01/4/2014, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống, anh Dương Văn T và chị Tạ Phương D phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, bất đồng quan điểm sống, bất đồng trong việc nuôi dạy con cái và cư xử với gia đình bên nội, bên ngoại dẫn đến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt dần và phát sinh mâu thuẫn. Cả hai đã không tìm được giải pháp để cải thiện tình cảm vợ chồng. Nay anh Dương Văn T và chị Tạ Phương D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu thuận tình

ly hôn giữa anh Dương Văn T và chị Tạ Phương D thì thấy đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên đã thật sự tự nguyện ly hôn, vì vậy, căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án công nhận cho anh Dương Văn T và chị Tạ Phương D được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Dương Văn T và chị Tạ Phương D có 01 con chung là Dương Ngọc Phương V, sinh ngày 08/10/2015. Anh, chị thỏa thuận: chị Tạ Phương D là người trực tiếp nuôi dưỡng con Dương Ngọc Phương V. Anh Dương Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng cho con 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 02/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Xét thỏa thuận này của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho con chung theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Tòa án công nhận sự thỏa thuận về con chung của anh Dương Văn T và chị Tạ Phương D. Anh Dương Văn T và chị Tạ Phương D có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Dương Văn T và chị Tạ Phương D có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con chung khi cần thiết.

[3] Về tài sản chung: Anh Dương Văn T và chị Tạ Phương D thống nhất trình bày anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Dương Văn T và chị Tạ Phương D thỏa thuận mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18/02/2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Văn T và chị Tạ Phương D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Tạ Phương D trực tiếp nuôi dưỡng con Dương Ngọc Phương V, sinh ngày 08/10/2015. Anh Dương Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng cho con 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 02/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Dương Văn T và chị Tạ Phương D có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Dương Văn T và chị Tạ Phương D có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con chung khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Anh Dương Văn T và chị Tạ Phương D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Dương Văn T và chị Tạ Phương D thỏa thuận mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn. Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí anh Dương Văn T và chị Tạ Phương D mỗi người đã nộp 150.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0007457 và 0007458 ngày 18/02/2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn: UBND xã L, huyện N, tỉnh Hà Nam;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hân